

MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày tháng 10 năm 2025
của Ủy ban nhân dân xã Chà Tở)

Cơ quan, tổ chức,
đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-...., Ngày tháng năm

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập
của người có nghĩa vụ kê khai thuộc (1)năm 202..**

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

- Công tác chỉ đạo và xây dựng kế hoạch kê khai, công khai TSTN
- Công tác phổ biến, quán triệt các quy định về kiểm soát TSTN;
- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành

2. Kết quả thực hiện

STT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	
	<i>Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	<i>Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	
3	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu		
3.1	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát tài của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy</i>	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát tài của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy</i>	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát tài của Thanh tra tỉnh</i>	Người	
3.2	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát tài của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy</i>	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát tài của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy</i>	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát tài của Thanh tra tỉnh</i>	Người	
4	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập hàng năm		
4.1	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy</i>	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy</i>	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh</i>	Người	
4.2	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	
-	<i>Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy</i>	Người	

-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy	Người	
-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh	Người	
5	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập bổ sung		
5.1	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	
-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Người	
-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy	Người	
-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh	Người	
5.2	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	
-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Người	
-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy	Người	
-	Thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh	Người	
II	Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	
	Tỷ lệ so với tổng cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	
	Tỷ lệ % so với tổng bản kê khai	%	
-	Của người kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Bản KK	
-	Của người kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy	Bản KK	
-	Của người kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh	Bản KK	
4	Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	
-	Của người kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy	Bản KK	
-	Của người kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy	Bản KK	
-	Của người kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh	Bản KK	

3. Đánh giá chung và kiến nghị

- Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện; giải pháp đề chủ động hoặc đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc.
- Những nội dung quy định cần hướng dẫn cụ thể hơn.
- Các kiến nghị khác./.

(1) Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức báo cáo.

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị
Ký tên, đóng dấu